

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 27/2023/HS-ST.

Ngày: 13- 4 -2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Hà Quang Văn và ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/TLST - HS ngày 02/3/2023, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST - HS ngày 31/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn Q** sinh năm 1984, tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Đinh Văn L, con bà: Đinh Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 148/2012/HSST ngày 17/8/2012 của Tòa án nhân dân Thị xã S, thành phố Hà Nội xử phạt Đinh Văn Q 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 750.000 đồng. Ngày 06/8/2013 Đinh Văn Q đã chấp hành xong án phí hình sự và dân sự; ngày 30/8/2013 Q chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận đặc xá số 58 ngày 30/8/2013 của Trại giam T16, Bộ Công an. Đối với phần trách nhiệm bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, do Ban quản di tích Thành Cổ Sơn Tây không có đơn yêu cầu thi hành án dân sự, đến nay đã hết thời hiệu thi hành án dân sự theo đơn yêu cầu.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* **Người làm chứng:** anh Bùi Văn Đ; anh Đinh Văn C và anh Bùi Ngọc P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2023, Đinh Văn Q nảy sinh ý định mua pháo nổ về sử dụng trong dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Đinh Văn Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát: 35N1- 484.07 đi từ nhà ở thôn Đồng Quân, xã Cúc Phương đến khu vực xã Đ để tìm mua pháo. Khi đi đến ngã tư Cúc Phương thuộc địa phận xã Đ thì Q nhìn thấy một người nam giới (*Q không biết được tên, tuổi, địa chỉ của người này*) đang đứng một mình ở ven đường. Lúc này Q đi lại gần và hỏi người nam giới này có bán pháo nổ không, người nam giới nói có 04 hộp pháo nổ, loại dàn 49 quả với giá 500.000 đồng/1 hộp (*Năm trăm nghìn đồng*), Q đồng ý mua. Sau đó người nam giới này dẫn Q đi theo đến khu vực giáp danh giữa huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và xã Đồng Phong, huyện N, tỉnh Ninh Bình (*đoạn gần cầu Lập cập*). Tại đây, người nam giới trên đưa cho Q 01 bao bì xác rắn màu trắng, bên trong có chứa pháo nổ. Đinh Văn Q mở bao bì ra kiểm tra thì thấy bên trong bao bì là 04 hộp pháo nổ, loại pháo dàn 49 quả do nước ngoài sản xuất. Sau đó Đinh Văn Q lấy số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) đưa cho người nam giới rồi đặt bao bì xác rắn bên trong có chứa 04 hộp pháo nổ dưới phần đế chân giữa xe mô tô đi về nhà, còn người nam giới bán pháo cho Q cầm lấy tiền và bỏ đi luôn.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đinh Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-484.07 chở 01 bao bì xác rắn có chứa pháo nổ vừa mua được đi về đến khu vực ngã ba đường hồ Yên Quang thuộc thôn Y, xã Y, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã Yên Quang đang làm nhiệm vụ tuần tra. Do sợ bị phát hiện việc tàng trữ pháo nổ nên Q đã thả 01 bao bì xác rắn từ trên xe mô tô xuống đường định bỏ chạy thì Tổ công tác phát hiện yêu cầu Q dừng xe, xuống xe và đi lại vị trí thả bao bì xác rắn để kiểm tra. Tại chỗ, Q đã khai nhận bên trong bao bì có chứa 04 hộp pháo nổ, loại 49 quả của Q vừa mua về nhằm mục đích sử dụng.

Tổ công tác Công an huyện N phối hợp Công an xã Y tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Văn Q và thu giữ, niêm phong 01 bao bì xác rắn màu trắng kích thước (90x55)cm, có in chữ “Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương” bên trong bao bì có 04 hình hộp chữ nhật đều có kích thước (17x17x10)cm, xung quanh và mặt trên được bọc bằng giấy màu đỏ đen, có in chữ ký tự nước ngoài, mặt dưới màu nâu vào trong 01 hộp giấy kích thước (40x25x30)cm được dán kín giấy niêm phong các mép, trên các giấy niêm phong có chữ ký của Q, người làm chứng và các thành phần của tham gia. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Đinh Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA

VISION màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát: 35N1-484.07 và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân xác định khối lượng 04 hộp pháo thu giữ của Đinh Văn Q ký hiệu từ M1 đến M4 (khối lượng M1 là 1,75kg; M2 là 1,7kg; M3 là 1,75kg; M4 là 1,7kg) có tổng khối lượng là 6,9 kg, để gửi trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 119/KL-KTHS-ChN ngày 16/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- 04(bốn) khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ)

- Khối lượng của hộp pháo nổ gửi giám định ký hiệu M1 là 1,74kg; M2 là 1,705kg; M3 là 1,760 kg; M4 là 1,690 kg.

Tổng khối lượng của 04 hộp pháo ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định là 6,896 kg (sáu phẩy tám trăm chín mươi sáu kilôgam)

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSNQ-HS ngày 27/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên Q định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Đinh Văn Q phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đinh Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cúc Phương, huyện N, tỉnh Ninh Bình, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có 04 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M4 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại là 6,479kg.

+ 01 túi xách da màu nâu, có dây xách, mặt túi có in chữ “LV”.

- Trả lại cho Nguyễn Việt Thanh: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius BKS: 98N3-4332; 01 mũ bảo hiểm có cằm kín đầu, màu xanh đen, trên mũ có in chữ và số “ASIA 136” và 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius BKS: 98N3-4332.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Q thừa nhận đã thực hiện hành vi như bản cáo đã truy tố, không có ý kiến gì khác và không tranh luận với luận tội của đại

diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo nhận tội, bị cáo thừa nhận: do có nhu cầu muốn sử dụng pháo để đốt trong dịp Tết Nguyên đán năm 2023, Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát: 35N1- 484.07 của em trai, đi từ nhà ở thôn Đồng Quân, xã Cúc Phương đến khu vực xã Đồng Phong để tìm mua pháo. Khi đi đến ngã tư Cúc Phương thuộc địa phận xã Đồng Phong thì bị cáo có gặp một người đàn ông đang đứng ven đường, bị cáo hỏi người đàn ông có pháo bán không, người đàn ông đồng ý, hai bên thỏa thuận là 2.000.000 đồng và dẫn bị cáo ra khu vực cầu Lập cập thuộc địa phận huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình Tại đây, người nam giới trên đưa cho bị cáo 01 bao bì xác rắn màu trắng, bên trong có chứa pháo nổ. bị cáo có mở ra kiểm tra thì thấy bên trong bao bì là 04 hộp pháo nổ, loại pháo dàn 49 quả do nước ngoài sản xuất. Sau đó bị cáo lấy số tiền 2.000.000 đồng đưa cho người nam giới rồi đặt bao bì xác rắn bên trong có chứa 04 hộp pháo nổ dưới phần đế chân giữa xe mô tô đi về nhà, khi đi về đến khu vực ngã ba đường hồ Yên Quang thuộc thôn Yên Ninh, xã Yên Quang, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N kiểm tra, bị cáo đã giao nộp và khai nhận trong bao sắc rắn là pháo nổ bị cáo vừa mua về để đốt. Hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/01/2023, tại khu vực ngã ba đường hồ Yên Quang thuộc thôn Yên Ninh, xã Yên Quang, huyện N. Tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Đinh Văn Q có hành vi cất giấu trái phép 04 hộp pháo nổ (loại pháo dàn 49 quả) có tổng khối lượng là 6,896 kg nhằm mục đích để sử dụng.

Theo quy định tại Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.*

Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình tàng trữ pháo nổ(6,869kg) với mục đích sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với một số hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý kịp thời, nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Bị cáo mua pháo nhằm mục đích đốt trong dịp tết Nguyên đán, không có vụ lợi về vật chất, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm sát 35N1-484.07 số khung RLHJK030MY020805, số máy JK03E0026940, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn Công sinh năm 1994, trú tại thôn Đồng Quân, xã Cúc Phương, huyện N, tỉnh Ninh Bình là em trai của Q. Tới ngày 12/01/2023, Đinh Văn Q đã tự ý sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua pháo nổ về sử dụng, anh

Công không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Công theo quy định của pháp luật.

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có 04 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M4 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại là 6,479kg, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số pháo: Đinh Văn Q khai mua của một người nam giới không xác định được tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực giáp danh giữa huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và xã Đồng Phong, huyện N, tỉnh Ninh Bình (*đoạn gần cầu Lập cập*), nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Đinh Văn Q** phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đinh Văn Q 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cúc Phương, huyện N, tỉnh Ninh Bình, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo lại cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có 04 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M4 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại là 6,479kg.

+ 01 vỏ hộp giấy màu vàng, KT(40x25x30) cm; 01 bao bì sắc răn màu trắng, KT(90x55)cm có in chữ “Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương”

Tình trạng vật chứng như:

+ Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

+ Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Đại đội kho kỹ thuật - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Bình lập ngày 19/01/2023.

- Trả lại cho Đinh Văn Q số tiền 1.000.000 đồng; căn cứ ủy nhiệm chi số 05 lập ngày 06/3/2023 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Đinh Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;
- CA H. NQ;
- Chi cục THADS H. NQ;
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Vũ Quang Chung